

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 103/2021/HS - PT.

Ngày: 16 - 8 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà L Thị H1 - Kiểm sát viên.

Ngày 16/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 178/2021/TLPT-HS ngày 30/6/2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn G, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2021/HS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn G**, sinh ngày 13/6/1989; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn A, xã S, thành phố B, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 (Đã chết);

Con bà: Đỗ Thị L1, sinh năm 1968;

Vợ: Nguyễn Thị T L1, sinh năm 1992 (Đã ly hôn năm 2016);

Con: Bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013);

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 1;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Năm 2012 bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 24/01/2013 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang ra Quyết định đình chỉ vụ án (Lý do: Người bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố);

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 01 người bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 24/3/2018, bị cáo Nguyễn Văn G (G thuê trọ làm cầm đồ tại thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên) cùng Nguyễn Văn H, sinh năm 1983, Nguyễn Văn D, sinh năm 1982 đều ở thôn 284, xã Q, huyện T và Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 ở thôn P, xã Q, huyện T đang ngồi uống nước tại nhà Nguyễn Thành T1, sinh năm 1981 đối diện với quán cầm đồ của mình thì thấy anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1975, nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố B (anh C kinh doanh quán nước cafe tại thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên) đi bộ đến để gọi anh T về. Do trước đó C có vay tiền G nhưng chưa trả hết nên khi gặp C, G bảo “tiền không dễ nuốt của người ta đâu” nhưng anh C không bảo gì. Sau đó, anh C và T cùng nhau đi về. Ngay lúc đó, bị cáo G chạy về quán cầm đồ của mình cầm 01 chiếc dao bằng kim loại, dài khoảng 58cm, phần bản rộng 4,5cm đuổi theo anh C. Lúc này trong quán cầm đồ của G đang có Nguyễn Tùng L, sinh năm 1999 ở thôn 2, xã Q, huyện T; Thân Quang Đ, sinh năm 2000, Đào Văn L1, sinh năm 1999 đều ở thôn L, xã S, thành phố B; Nguyễn Văn H, sinh năm 1999 ở thôn T, xã N, huyện V đang ngồi chơi máy tính. Thấy G về lấy dao đuổi theo anh C nên L, Đ, L1 và H cũng chạy theo G. Khi thấy G cầm dao đuổi theo, anh C cúi xuống đường nhặt viên gạch ném về phía G nhưng không trúng rồi tiếp tục bỏ chạy về phía Cầu Điểm Tổng. Khi anh C và T chạy đến quán Internet của gia đình anh Nghiêm Xuân H1, sinh năm 1984 ở thôn 284, xã Q, huyện T thì G đuổi kịp, anh T đã mở được cửa quán cafe và đi vào trong quán còn anh C có đẩy cửa xếp tại quán nhà anh H1 nhưng không mở được. Lúc này, G dùng tay phải cầm dao vung lên chém từ trên xuống dưới, anh C giơ tay phải lên đỡ thì bị dao của G chém trúng vào vùng trán và mu bàn tay phải anh C. Bị G chém, anh C chạy quanh mấy chiếc xe mô tô đang để trước cửa quán, G đứng đối diện cầm dao chém ngang trúng vào má anh C làm anh C bị ngã ngối tại vị trí cửa quán Internet và chiếc dao của G chém trúng vào cửa xếp quán Internet bị văng lười rơi tại chỗ nhưng G không nhặt. Khi G đang cầm chuôi chiếc dao trên tay thì các anh L, Đ, H và L1 cũng chạy đến thì G bảo “đi về”, thấy vậy, L, Đ, H, L1 cùng G đi về quán cầm đồ của mình. Anh C được anh T đưa đến Bệnh viện điều dưỡng cấp cứu,

sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị từ ngày 24/3/2018 đến ngày 30/3/2018 thì ra viện.

Sau khi nhận được trình báo, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả: Cách lề đường bên phải Quốc lộ 17 (hướng Bắc Giang - Cao Thượng) 1,2 m phát hiện dấu vết máu kí hiệu số 1 dạng nhỏ giọt, không đồng đều, kích thước 0,32 x 0,2 m. Từ tâm vết 1 về phía Đông 2,94m phát hiện 01 chiếc dao bằng kim loại (không còn cán dao) dài 40cm nằm dưới nền xi măng song song với cửa quán Internet Xuân H1, đầu chiếc dao hướng về phía Cao thượng, vị trí chiếc dao cách cửa quán Xuân H1 là 0,8m, cách bờ tường bên trái là 0,5m.

Cách vị trí chiếc dao về phía Nam 20m phát hiện 01 chiếc chổi bị gãy cán chỉ còn lại phần chổi bằng tre. Cách đầu vết 1 về phía Bắc 3,2m phát hiện dấu vết máu ký hiệu 2 dạng nhỏ giọt không đồng đều, kích thước 1,2 x 0,8m. Tâm vết 2 cách lề đường bên phải là 1,1m. Cách cột điện dân sinh 19-284/4717.12 là 3,9m. Tại vị trí cánh cửa quán Internet Xuân H1 0,9m phát hiện 01 con dao bấm nhỏ, đầu dao hướng về Quốc lộ 17. Vị trí con dao bấm cách bờ tường bên phải quán Internet là 0,43m. Tại bờ tường bên phải quán Internet Xuân H1 phát hiện dấu vết máu ký hiệu 3 dạng tia hướng từ trên xuống dưới, từ Nam đến Bắc trên diện 0,7 x 0,3m. Vị trí cao nhất tại dấu vết 3 là 1,25m.

Cơ quan điều tra tạm giữ tại hiện trường: 01 chiếc dao bằng kim loại không còn cán dao, dài 40cm, phần bản rộng 4,5cm, gắn phần chuôi sắt dài 9cm; 01 con dao bấm kim loại (loại dao bấm).

Cùng ngày 24/3/2018 CQĐT tiến hành tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn G 01 chiếc chuôi dao bằng gỗ dài 18cm, được bọc bằng kim loại. Sau đó bị cáo G đến Công an huyện Tân Yên đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 12343 ngày 12/4/2018 Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác định anh C có các thương tích sau: Vết thương bàn tay phải KT (10 x 5)cm, đứt gân duỗi 2,3,4; vỡ nền xương bàn 3,4. Vết thương vùng mặt 05cm. Vết thương trán 10cm. X- Quang gãy đầu gần xương bàn 3, 4 bàn tay phải. CT-Scanner: không thấy bất thường nội sọ trên phim chụp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8218/18/TgT ngày 03/5/2018 T1 tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Thương tích vết sẹo vùng trán 2%.
- Thương tích vết sẹo vùng má phải 1%.
- Thương tích vết sẹo vùng mu tay phải + Khám thần kinh, vận động: Ảnh hưởng động tác gấp duỗi ngón tay mức độ ít + X-Quang: Gãy đầu gân xương bàn 3,4 bàn tay phải, đã can xương 14%.

- Vật gây thương tích: Các thương tích do vật sắc gây nên, không xác định được chiều hướng gây thương tích.

- Chiếc dao (mẫu giám định) gây thương tích cho Nguyễn Văn C.

Cơ quan điều tra Quyết định trưng cầu giám định 01 thân dao (dạng dao) và 01 chiếc chuôi dao có trùng khớp và là cùng một con dao không?. Tại kết luận giám định số 1629/KL-KTHS ngày 30/11/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chuôi và lưỡi dao gửi giám định là trùng khớp của cùng một con dao.

Trong quá trình điều tra, ban đầu anh Nguyễn Văn C khai: Khi anh C và anh T đi về thì có khoảng 6 người thanh niên chạy theo chặn lại, G ở phía sau hô “chém chết mẹ nó đi - không để cho nó vào nhà”. Anh C chạy đến quán Internet nhà anh H1 thì bị các thanh niên chém gây thương tích cho anh C. Cơ quan điều tra tiến hành cho bị cáo G và anh C đối chất lời khai. kết quả: anh C trình bày bị cáo G là người trực tiếp dùng dao chém gây thương tích cho anh C phù hợp với lời khai của bị cáo G, vật chứng đã thu giữ, lời khai của những người làm chứng anh L, anh L1, anh Đ đều khẳng định khi chạy theo G thì L, L1 và Đ không cầm theo đồ vật gì và khi quan sát thấy G dùng dao chém anh C lúc đó trời tối không nhìn thấy G chém vào đâu và chém bao nhiêu nhát. Đến khi anh C ngã ngồi xuống cửa thì G cầm chuôi dao đi về, lúc này L, L1, Đ và H mới chạy đến thì G bảo “đi về”.

Ngày 24/02/2021 Cơ quan điều tra tổ chức thực nghiệm điều tra cho bị cáo G và anh C diễn lại hành vi, tư thế, động tác quá trình G gây thương tích. Kết quả: Cả bị cáo G và anh C đều khẳng định G cầm dao bằng tay phải đứng phía đuôi xe mô tô còn anh C đứng phía đầu xe mô tô, G giơ dao lên cao chém từ trên xuống dưới, anh C giơ tay đỡ thì dao chém trúng vào trán và tay phải của anh C. Tiếp đó, G cầm dao chém ngang ở tư thế đối diện làm trúng vào má của anh C. Sau đó anh C ngồi xuống lưng dựa vào cửa xếp.

Kết quả nhận dạng vật chứng: Bị cáo Nguyễn Văn G nhận dạng chính xác chiếc dao Cơ quan điều tra thu giữ khi khám nghiệm hiện trường là chiếc dao G dùng để chém gây thương tích cho anh C. Về nguồn gốc chiếc dao: Bị cáo G mua tại tỉnh Cao Bằng mục đích treo trang trí tại cửa hàng Cầm đồ.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự với tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2019/HS-ST ngày 05/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn G nộp đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn G giữ nguyên nội dung kháng cáo với lý do: Vợ chồng bị cáo đã ly hôn năm 2016, bị cáo đang sống độc thân và nuôi con nhỏ sinh năm 2013.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn G tranh luận: Trong vụ án người bị hại cũng cầm gạch, dao tấn công bị cáo nhưng không gây ra thương tích cho bị cáo. Như vậy, người bị hại cũng phải xử lý về hình sự với tình tiết có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm.

Đôi đáp của đại diện VKS: Đối với ý kiến tranh luận mà bị cáo nêu ra theo kết quả điều tra xác định khi người bị hại về đến nhà bị cáo đuổi theo tấn công người bị hại, người bị hại có dùng gạch ném nhưng không trúng bị cáo.

Kết thúc tranh luận các bên giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo Nguyễn Văn G nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn G thì thấy: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/3/2018 tại thôn 284, xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, bị cáo G đã thực hiện hành vi dùng 01 chiếc dao bằng kim loại dài khoảng 58cm, phần bản rộng 4,5cm, chuôi bằng gỗ bọc kim loại chém nhiều nhát vào trán, má phải, mu bàn tay phải của anh Nguyễn Văn C. Hậu quả làm C bị tổn thương 17% sức khỏe.

Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ). Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn G về tội “Cố ý gây thương tích”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[4] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G thấy: Bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm hình phạt nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Văn G thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an huyện Tân Yên đầu thú về hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 24/01/2013 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang ra Quyết định đình chỉ vụ án với lý do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn G là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật của Nhà nước. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải nghiêm trị bằng pháp luật hình sự, cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03(Ba) năm 09 (chín) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn G không xuất trình được các tình tiết gì mới, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị

cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn G; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (với tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn G phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương